TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2025/QĐ-TA	*Vĩnh Long, ngày 07 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – VĨNH LONG

Với thành phần phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Nguyễn Khắc Giang

2. *Thư ký phiên họp*: Ông Phạm Đình Thảo

Ngày 07 tháng 10 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo hồ sơ thụ lý số 10/2025/TLST-XLHC ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định mở phiên họp số 10/QĐ-TA ngày 01 tháng 10 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Trần Bình T**. Giới tính: Nam

Sinh ngày: 07/7/1995

CCCD số: 083095012849

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ văn hóa: 9/12

Nguyên quán: tỉnh Vĩnh Long

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre).

Nghề nghiệp: Buôn bán

Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 23/10/2024 của Công an xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là Công an xã H, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt).

Con ông Trần Bình N, sinh năm 1973 và bà Trương Thị Đ, sinh năm 1973.

Tại phiên họp, anh Trần Bình T vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. *Cơ quan đề nghị*: Ông Nguyễn Văn L - Trưởng Công an xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hoàng G – Cán bộ Công an xã H, tỉnh Vĩnh Long theo Văn bản ủy quyền số 168/UQ-CAX ngày 06/10/2025 của Trưởng công an xã H.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long tham gia phiên họp*: Bà Huỳnh Thị Duyên Em - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và tại phiên họp thể hiện:

Anh Trần Bình T là người đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định tại ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre), đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần đầu vào ngày 16/10/2024. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh T đã bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt) theo Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 23/10/2024 của Công an xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là Công an xã H, tỉnh Vĩnh Long). Anh T đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày 26/10/2024 theo Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 26/10/2024 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Vĩnh Long). Anh T đã nhận quyết định này ngày 27/10/2024.

Đến ngày 02/9/2025, anh T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 04/9/2025, Công an xã H có văn bản đề nghị Trạm y tế xã H, tỉnh Vĩnh Long xác định tình trạng nghiện ma túy đối với anh T. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/9/2025 của Trạm y tế xã H đã kết luận anh T có nghiện chất ma tuý loại Methamphetamine (ma túy tổng hợp). Ngày 09/9/2025, Công an xã H ban hành thông báo số 113/TB-CAX, thông báo cho anh T biết trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo, anh T phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, anh T đã nhận được thông báo này cùng ngày. Quá thời hạn theo thông báo trên, anh T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định nên ngày 23/9/2025, Ủy ban nhân dân xã H lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 135/BB-VPHC. Ngày 29/9/2025, Công an xã H ban hành Thông báo số 148/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T. Ngày 30/9/2025, Công an xã H ban hành Đề nghị số 152/ĐN-CNBB, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T thời hạn là 12 (mười hai) tháng.

Tại phiên họp:

Người đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an xã H đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T thời hạn là 12 (mười hai) tháng.

Người bị đề nghị là anh T vắng mặt nên không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Thực hiện đúng quy định tại các Điều 9, 10, 12, 18, 21 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp: Cơ quan đề nghị, người đại diện theo ủy quyền của cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Người bị đề nghị không tham gia phiên họp là chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T thời hạn là 12 (mười hai) tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và kết quả thẩm tra tại phiên họp, Hội đồng phiên họp nhận định:

Anh Trần Bình T là người đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định tại ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre), đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt) theo Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 23/10/2024 của Công an xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là Công an xã H, tỉnh Vĩnh Long). Anh T đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày 26/10/2024 theo Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 26/10/2024 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Vĩnh Long). Tuy nhiên, trong thời gian quản lý, anh T vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 02/9/2025. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/9/2025 của Trạm y tế xã H đã kết luận anh T có nghiện chất ma túy loại Methamphetamine (ma túy tổng hợp). Công an xã H thông báo cho anh T biết trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo số 113/TB-CAX ngày 09/9/2025, anh T phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng hết thời hạn này anh T vẫn không thực hiện. Do đó, ngày 23/9/2025, Ủy ban nhân dân xã H lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và

điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 135/BB-VPHC. Ngày 29/9/2025, Công an xã H đã ban hành Thông báo số 148/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T và ban hành Đề nghị số 152/ĐN-CNBB ngày 30/9/2025, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T với thời hạn là 12 (mười hai) tháng. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T được cơ quan có thẩm quyền lập đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Anh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng anh vẫn thực hiện. Hành vi của anh T không chỉ trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của anh, ảnh hưởng không tốt đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của gia đình, mà còn làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T là cần thiết, nhằm giúp anh T cai nghiện để sớm trở thành người khỏe mạnh, sống tốt cho bản thân, có ích cho gia đình và xã hội.

Do đó, đề nghị của Trưởng Công an xã H về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T là có cơ sở nên được chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Anh T có tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện khai báo theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Anh T không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Tình tiết giảm nhẹ trên sẽ được xem xét khi quyết định về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng. Với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tình tiết giảm nhẹ đã phân tích nêu trên, xét thấy thời gian cai nghiện bắt buộc đối với anh T là 12 (mười hai) tháng mà Trưởng Công an xã H và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 95, 96, 103, 104, 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Các Điều 5, 32 của Luật phòng chống ma túy; Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 3 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai

nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ công an – Viện kiểm sát nhân dân Tối cao – Tòa án nhân dân Tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Bình T.

Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Bình T là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày anh Trần Bình T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Thời hạn khiếu nại của anh Trần Bình T là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày anh T nhận được Quyết định.

Thời hạn kiến nghị của Trưởng Công an xã H là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Vĩnh Long là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

4. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã H, tỉnh Vĩnh Long có trách nhiệm đưa người phải chấp hành Quyết định anh Trần Bình T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Vĩnh Long có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an xã H – Vĩnh Long;
- UBND xã H;
- VKSND khu vực 7 – Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GĐKT, TT và THA-TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Giang